

Bản án số: 633/2021/HSPT

Ngày: 09/12/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyền;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sơn;

Ông Nguyễn Huyền Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Ông Nguyễn Quang Hưng, Kiểm sát viên cao cấp tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 781/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo Sộng A N (Sộng A Nênh), Quàng Văn Xiển, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2021/HSST ngày 16/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Sộng A N; tên gọi khác: Sộng A Nênh; sinh ngày 20 tháng 5 năm 1999 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản T, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sộng Bả P và bà Sộng Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2020 đến nay, có mặt.

2. Quàng Văn Xiển; sinh ngày 08 tháng 10 năm 1976 tại huyện Mường La, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản Đ, xã C, huyện La, tỉnh Sơn La; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Là Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; con ông Quàng Văn LR và bà Quàng Thị X (đã chết); có vợ là Quàng Thị L và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2020 đến nay, có

mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Sộng A N:** Ông Cẩm Trọng Thủy, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn Xiển:** Ông Nguyễn Bá Linh, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 21/2/2020, Tổ công tác Công an huyện Mường La, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Hua Bó, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, kiểm tra hành chính xe ô tô hiệu DAEWOO - LACETI; BKS: 26A-032.13 do Sộng A N điều khiển, chạy theo hướng từ thành phố Sơn La vào huyện Mường La, N đã tự giác mở cốp xe ô tô lấy ra một chiếc ba lô bên trong có 20 cục nhựa màu nâu đen cuốn băng dính màu vàng, 28 túi nilon chứa các viên nén màu hồng, giao nộp cho tổ công tác, N khai nhận đó là thuốc phiện và hồng phiện đang vận chuyển đi bán. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Sộng A N.

Tại Kết luận giám định số 402 ngày 26/2/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La xác định: Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 4.148,88 gam loại thuốc phiện và 539,84 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định bị cáo Sộng A N và đồng phạm đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau:

1. Hành vi mua bán trái phép 9,5 kilôgam nhựa thuốc phiện của Sộng A N, Tòng Văn Xiển, Quàng Văn Xiển và hành vi mua bán trái phép 3,5 kilôgam nhựa thuốc phiện của Chang A Tùng.

Khoảng tháng 8/2019, Tòng Văn Xiển đi từ nhà đến huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, có gặp và làm quen Sộng A N và cho nhau số điện thoại để liên lạc. Đầu tháng 12/2019, Xiển đi bán cá giống ở huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái gặp Chang A Tùng, Tùng bảo Xiển tìm mua nhựa thuốc phiện về bán cho Tùng, Xiển đồng ý. Về nhà, Xiển gọi điện hẹn gặp N ở đầu cầu cứng thuộc xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tại đây Xiển bảo N tìm mua nhựa thuốc phiện bán cho Xiển, N đồng ý. Khoảng 02 ngày sau N gọi điện một người đàn ông dân tộc Mông tên Mua quốc tịch Lào hỏi mua thuốc phiện, Mua nói có thuốc phiện bán với giá 17.000. 000 đồng/kg. N gọi điện cho Xiển nói đã tìm được người bán

thuốc phiện, Xiên đặt mua của N 10 kg thuốc phiện, hai người thỏa thuận giá 18.000.000 đồng/kg và hẹn giao ma túy tại bản Nà Lốc, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La. Sau đó Xiên đến gặp Quảng Văn Xiển nói với Xiển là đã đặt mua được 10 kg thuốc phiện với giá 18.000.000 đồng/kg, Xiên rủ Xiển cùng góp tiền mua thuốc phiện về bán kiếm lời Xiển đồng ý góp số tiền là 30.000.000 đồng.

Khoảng 10 ngày sau Mua gọi điện hẹn N đến đường biên giới Việt - Lào thuộc khu vực xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã để nhận thuốc phiện, N điều khiển xe ô tô đến chỗ hẹn, Mua đưa cho N một bao tải thuốc phiện. N cho vào cốp xe ô tô BKS: 26A - 032.13 chở đến khu vực ngã ba Nà Lốc, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La rồi gọi điện cho Xiên đến để giao dịch mua bán. Xiên gọi điện hẹn Xiển ra ngã 3, xã Pi Tong, huyện Mường La, để đi nhận thuốc phiện, Xiển đi xe máy đến chỗ hẹn và đưa cho Xiên 30.000.000 đồng, Xiên bảo Xiển đi đến bản Nà Lốc, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La gặp N để nhận thuốc phiện. Xiển đi xuống khu vực ngã ba Nà Lốc, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La gặp N nhận bao tải thuốc phiện. Xiển chở thuốc phiện quay lại ngã ba Pi Tong gặp Xiên, Xiên bảo Xiển mang thuốc phiện về nhà cân lại, Xiển đem thuốc phiện về nhà cân được 9,5 kg thuốc phiện và gọi điện báo lại cho Xiên, nhưng Xiên vẫn trả đủ cho N số tiền 180 triệu đồng. Sáng hôm sau N đi vào Sông Mã đem 165.000.000 đồng trả cho Mua. Còn Xiển sáng hôm sau mang 4,5 kg thuốc phiện để trong 01 bao tải đến nhà Xiên giao cho Xiên. Xiên gọi điện thoại cho Chang A Tùng thỏa thuận giá 22.000.000 đồng/kg thuốc phiện và hẹn 04 giờ ngày hôm sau sẽ gặp nhau ở ngã ba Mường Chiến 2, thuộc xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La để giao dịch. Đến 04 giờ ngày hôm sau, Xiên đến nơi đưa cho Tùng bao tải thuốc phiện. Tùng mang về nhà cân thuốc phiện được 3,5 kg, Tùng trả trước cho Xiên 50.000.000 đồng, còn nợ lại 26.000.000 đồng. Khoảng 2 ngày sau, Chang A Tùng bán 3,5 kg thuốc phiện cho Giàng A Hờ (nhà ở huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái), được 81.000.000 đồng. Còn Xiển chở 05 kg thuốc phiện đến bán cho Lý Nhà Háng, trú tại: Bản Trống Páo Sang, xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Sau khi cân thuốc phiện Háng nói thuốc phiện (ướt) nhiều nước nên tính là 4,5 kg. Xiển đồng ý, Háng trả trước cho Xiển số tiền là 80.000.000 đồng và nợ lại 16.000.000 đồng.

2. Hành vi mua bán trái phép 14,5 kilôgam nhựa thuốc phiện của Sộng A N, Tòng Văn Xiên, Quảng Văn Xiển.

Khoảng đầu tháng 01/2020, Tòng Văn Xiên đi ăn sáng, gặp Sùng A Tu, trú tại: Bản Pú Cang, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Tu đặt vấn đề mua thuốc phiện của Xiên, Xiên đồng ý hai người đã thỏa thuận mua bán 01 kg thuốc phiện giá 23.000.000 đồng. Sau khi về nhà, Xiên điện thoại hỏi Xiển lấy được tiền bán thuốc phiện chưa thì Xiển nói mới lấy được 80.000.000 đồng, khách vẫn nợ 16.000.000 đồng. Xiên bảo Xiển mua thuốc phiện về bán

tiếp, Xiên đồng ý. Xiên gọi điện đặt mua của N 16 kg thuốc phiện với giá 18.000.000 đồng/kg. N điện thoại cho Mua đặt mua 16 kg thuốc phiện với giá 17.000.000 đồng/kg. Khoảng 4 ngày sau, Mua gọi điện hẹn gặp N tại đường biên giới Việt Nam - Lào và để giao thuốc phiện, N điều khiển xe ô tô ra chỗ hẹn gặp Mua, Mua đưa cho N 01 bao tải thuốc phiện (N không cân kiểm tra). N bỏ bao thuốc phiện lên xe ô tô chở đến ngã ba Nà Lốc, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, N gọi điện báo Xiên đến nhận thuốc phiện, Xiên gọi điện thoại báo Xiên đem 90.000.000 đồng trả trước cho N rồi mang bao tải thuốc phiện về. Xiên đi xe máy xuống gặp N và đưa trước cho N số tiền 90.000.000 đồng và nhận 01 bao tải thuốc phiện chở về nhà cân được 14,5 kg, Xiên gọi điện thoại thông báo cho Xiên thuốc phiện cân được 14,5 kg, Xiên đi xe máy đến gặp N và đưa cho N số tiền 170.000.000 đồng. N mang tiền về nhà, ngày hôm sau N gọi điện hẹn Mua ra khu vực đường biên giới N trả cho Mua số tiền 245.000.000 đồng.

Ngày hôm sau, Xiên chở 07 kg thuốc phiện đến nhà Xiên giao cho Xiên, sau khi mua được thuốc phiện, Xiên gọi điện thoại cho Sùng A Tu và hẹn gặp nhau tại ngã ba Mường Chiến 2 để giao thuốc phiện. Xiên chở thuốc phiện đến điểm hẹn bán cho Tu, Tu đưa trước cho Xiên 40.000.000 đồng và chở bao thuốc phiện về sau đó Tu gọi điện cho Xiên nói thuốc phiện cân được 6,5 kg, nên Tu còn nợ Xiên 110.000.000 đồng. Còn Xiên mang 7,5 kg đến bán cho Lý Nhà Hàng được 117.000.000 đồng, Xiên đưa toàn bộ 117.000.000 đồng cho Xiên.

3. Hành vi mua bán trái phép 4,148 kilôgam nhựa thuốc phiện và 539,84 gam Methamphetamine của Sùng A N, Quàng Văn Xiên, Sùng A Sủ và hành vi mua bán trái phép 4,148 kilôgam nhựa thuốc phiện của Tòng Văn Xiên (bị bắt quả tang ngày 21/02/2020).

Ngày 11/02/2020, Tòng Văn Xiên gọi điện thoại cho N đặt mua 10 kg thuốc phiện. N đồng ý và thỏa thuận giá 01kg thuốc phiện là 20.000.000 đồng, N yêu cầu Xiên đặt trước cho N 100.000.000đ. Xiên gọi điện thoại rủ Xiên cùng góp tiền mua ma túy về bán kiếm lời, Xiên đồng ý góp 20.000.000 đồng. Sáng ngày 13/02/2020, Xiên đưa cho Xiên 80.000.000 đồng cùng số điện thoại của N để Xiên liên lạc đưa tiền đặt cọc mua ma túy. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Xiên đi xe máy một mình ra thành phố Sơn La, đưa cho N số tiền 100.000.000 đồng (tiền Xiên và Xiên góp lại) để mua ma túy. Khi đưa tiền Xiên bảo N tìm mua thêm hồng phiến N đồng ý. N đi về nhà và gọi điện cho Mua, đặt mua 10kg thuốc phiện và hồng phiến. Ngày 16/02/2020, N đi đến khu vực biên giới thuộc xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La gặp và đưa trước cho Mua số tiền 98.000.000 đồng. Ngày 19/02/2020, N gọi điện cho Mua, Mua nói chỉ lấy được mấy cục thuốc phiện và 1 túi to hồng phiến (vì không bán lẻ). Sau đó N gọi điện thông báo lại cho Xiên biết đã mua được thuốc phiện và hồng phiến.

Xiên dẫn N không cho Xiên biết là có hồng phiến, Xiên và N thỏa thuận giá 2.800.000 đồng/1 túi hồng phiến, hẹn khi nào bán được Xiên trả tiền sau N đồng ý. Đến khoảng 15h, ngày 21/02/2020, Mua gọi điện hẹn N ra khu vực đường biên giới Việt Nam - Lào của xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để nhận ma túy. Khoảng 16h ngày 21/02/2020, N gọi điện cho Sộng A Sử (em trai) bảo Sử đi xuống nhà Sộng A Gư (anh trai) ở bản Nà Khang, xã Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, Sử đi xe máy đến nhà Gư thì gặp N đã ở đó. Sau khi ăn cơm tại nhà Gư, N đưa cho Sử số điện thoại của Mua và bảo Sử đi đến khu vực biên giới xã Chiềng Khương để lấy ma túy đem về đợi N. Sử điều khiển xe máy một mình đi đến khu vực biên giới xã Chiềng Khương gặp Mua, Mua đưa cho Sử 01 chiếc ba lô màu xám bên trong có thuốc phiện và hồng phiến (Sử không mở kiểm tra), sau khi nhận ba lô ma túy, Sử gọi điện cho N nói đã lấy được ma túy, N bảo Sử đi tiếp ra hướng thành phố Sơn La. Sử điều khiển xe máy ra hướng thành phố Sơn La gặp N, đưa ba lô ma túy cho N, N mở cốp xe cho ba lô ma túy vào trong. Sau đó N bảo Sử điều khiển xe máy đi trước xem đường nếu thấy Công an thì thông báo còn N đi xe ô tô theo sau. Trên đường đi N gọi điện cho Xiên bảo đang trên đường đem ma túy vào huyện Mường La để giao, N điều khiển xe ô tô đi đến khu vực bản Hua Bó, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an huyện Mường La kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ ma túy.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2021/HSST ngày 16/7/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết định:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Sộng A N, tên gọi khác (Sộng A Nênh) tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Quảng Văn Xiên tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Tòng Văn Xiên, Sộng A Sử, Chang A Tùng, quyết định xử lý vật chứng, án phí, thông báo quyền kháng cáo, quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/7/2021, bị cáo Quảng Văn Xiên có đơn kháng cáo; ngày 26/7/2021 bị cáo Sộng A N có đơn kháng cáo cùng với nội dung xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Sộng A N tự nguyện rút đơn kháng cáo; bị cáo Quảng Văn Xiên và người bào chữa cho bị cáo Quảng Văn Xiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo xuống mức án tù chung thân.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Sộng A N, bác kháng cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Quảng Văn Xiển.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Sộng A N tự nguyện rút đơn kháng cáo, HĐXX sẽ căn cứ vào khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự để đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Sộng A N, phần quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Sộng A N có hiệu lực thi hành.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Sộng A N, Quảng Văn Xiển tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo Sộng A Sử, Tông Văn Xiển, Chang A Tùng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ vật chứng; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, kết luận giám định. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2019 đến tháng 02/2020, các bị cáo Sộng A N, Quảng Văn Xiển cùng các bị cáo Tông Văn Xiển, Sộng A Sử, Chang A Tùng đã nhiều lần thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy cụ thể như sau:

- Khoảng tháng 12/2019, bị cáo Sộng A N bán cho bị cáo Tông Văn Xiển, Quảng Văn Xiển 9,5 kg nhựa thuốc phiện với giá 180.000.000 đồng tại bản Nà Lốc, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La (trong đó, Xiển góp 30.000.000 đồng, Xiển góp 150.000.000 đồng). Sau khi mua được nhựa thuốc phiện, Xiển mang 4,5kg bán cho Chang A Tùng với giá 76.000.000 đồng; Xiển mang 05 kg bán cho Lý Nhà Hạng với giá 96.000.000 đồng.

- Khoảng đầu tháng 01/2020, Sộng A N bán cho Tông Văn Xiển, Quảng Văn Xiển 14,5kg nhựa thuốc phiện với giá 260.000.000 đồng tại khu vực đường biên giới Việt - Lào. Sau khi mua được nhựa thuốc phiện, Xiển mang 07kg bán cho Sùng A Tu với giá 150.000.000 đồng, Xiển mang 7,5kg bán cho Lý Nhà Hạng với giá 117.000.000 đồng.

- Ngày 11/02/2020, Sộng A N bán cho Tông Văn Xiển, Quảng Văn Xiển 4,148 kg nhựa thuốc phiện với giá thỏa thuận là 20.000.000 đồng/kg và bán riêng cho Quảng Văn Xiển 0,53984 kg Methamphetamine với giá thỏa thuận là 2.800.000 đồng/túi. Khi N đang vận chuyển toàn bộ số ma túy nêu trên từ thành phố Sơn La đến huyện Mường La để giao cho Xiển thì bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ.

Như vậy, bị cáo Quảng Văn Xiển đã nhiều lần cùng các bị cáo khác mua bán

trái phép tổng số 28,148kg nhựa thuốc phiện và 0,53984kg Methamphetamine. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Quảng Văn Xiển về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Quảng Văn Xiển, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Quảng Văn Xiển là đồng phạm với bị cáo Tòng Văn Xiển trong 03 lần thực hiện hành vi mua và bán trái phép 28,148kg nhựa thuốc phiện. Bị cáo Xiển là người cùng góp tiền với Xiển mua ma túy để bán lại kiếm lời, là người tích cực thực hiện hành vi mua bán chất ma túy, trực tiếp đưa tiền và nhận ma túy từ N, chủ động tiêu thụ ma túy. Ngoài ra, một mình bị cáo thực hiện riêng hành vi mua bán trái phép 539,84 gam Methamphetamine với N. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng và đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú về 02 lần phạm tội trước đó; được Chủ tịch UBND xã Ngọc Chiến tặng giấy khen và có bố để được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; bị cáo ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, với số lượng ma túy mua bán trái phép là đặc biệt lớn (28,148 kg nhựa thuốc phiện, tỉ lệ 1/50 tương đương 562,96 gam Methamphetamine và 539,84 gam Methamphetamine, tổng cộng tương đương 1.102,8 gam Methamphetamine) nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án tử hình là tương xứng, phù hợp với quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới nên HĐXX không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4]. Về án phí: Bị cáo Sộng A N rút toàn bộ nội dung kháng cáo tại phiên tòa nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Quảng Văn Xiển phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Sộng A N; Phần

quyết định tại bản án hình sự sơ thẩm số 117/2021/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đối với bị cáo Sộng A N có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo Sộng A N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Quàng Văn Xiển; Giữ nguyên quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2021/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La về hình phạt đối với bị cáo Quàng Văn Xiển.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Quàng Văn Xiển tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Quàng Văn Xiển phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, các bị cáo Sộng A N, Quàng Văn Xiển có quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình gửi Chủ tịch nước Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sơn

Nguyễn Huyền Cường

Phạm Văn Tuyền

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại giam giữ - Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo (qua TTG);
- Lưu: PHCTP, HSVA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuyền